

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 42/2022/HS-ST

Ngày: 31/10/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tím

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quang Hiển; Ông Phạm Đình Bông

- Thư ký phiên tòa: Ông Vi Thế Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

- Bị cáo: **Vi Văn U**, sinh năm 1987, tại tỉnh Lạng Sơn; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã S, huyện M, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 02/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn V (đã chết) và bà Triệu Thị M, sinh năm 1946; Có vợ là Lộc Thị M, sinh năm 1990. Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tền sự: 01 Ngày 24/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 07/10/2021.

Bị bắt tạm giam từ ngày 26/6/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn U:* Ông Hoàng Ngọc Tuấn (có mặt) và ông Y Lam (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt) - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đắk Nông.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Hoàng Văn M; địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Đỗ Ngọc H; địa chỉ: Thôn S, xã X, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/6/2022 anh Hoàng Văn M đến nhà Vi Văn U chơi, trong lúc nói chuyện với anh M thì U nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng nên có nói với anh M “Có rảnh không chở tao qua 312 tí” thì anh M đồng ý. Sau đó M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 48C1 – 160.93 chở U đến trạm xe buýt tại khu vực 312 thuộc xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông thì U nói với anh M “Tao xuống chỗ này có tí việc khoảng 01 tiếng mới về, mày có đợi được thì đợi không thì về trước đi”, anh M nói “sáng nay tao mới uống thuốc nên hơi mệt, giờ tao ghé quán nước nằm một tí đã, khi nào về thấy tao còn ở đó thì tao chở về không thì thôi”. Anh M vào quán nước còn U tiếp tục bắt xe buýt đi và đến ngã ba S, huyện C thì xuống xe và đi bộ khoảng 500m thì gặp người đàn ông tên B và B hỏi U “lấy bao nhiêu?”, U nói “lấy 250.000 đồng” rồi đưa tiền cho B rồi B đưa cho U hai gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy. Sau đó U bỏ vào gói thuốc lá nhãn hiệu War Horse và đi về. Đi được khoảng 1km thì U vào căn nhà hoang ở bên đường và lấy ma túy ra sử dụng rồi về lại xã R và được anh M chở về nhà. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày anh M chở U đến quán nước của chị Đỗ Thị N (Thôn S, xã X, huyện K, tỉnh Đắk Nông), tại đây U bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 115/KL - KHHS, ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc (01 gói màu trắng và 01 gói màu vàng) được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 (thu giữ của Vi Văn U) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,1545 gam là Heroin. Hoàn trả sau giám định là 0,1067 gam đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ kích thước 4x 6cm và các gói gửi mẫu giám định đựng trong 01 bì thư, mặt trước ký hiệu 115/KL – KHHS và ghi mẫu hoàn trả, mặt sau có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông (PC09).

Cáo trạng số: 42/CTr -VKS ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Vi Văn U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn U khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Văn U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vi Văn U từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy hoàn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố và Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đưa ra xét xử đối với bị cáo Vi Văn U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo Vi Văn U là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật hạn chế; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn đề nghị miễn án phí. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/6/2022 tại Thôn S, xã X, huyện K, tỉnh Đắk Nông, Vi Văn U có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 0,1515 gam ma túy loại Hêroin. Như vậy, hành vi của Vi Văn U bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Tại Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....

c) Hêronin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và nhân thân của bị cáo:

[3.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là hiểm họa của nhân loại, làm

suy thoái giống nòi, suy đồi đạo đức và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Đối với người đàn ông tên B là người đã bán ma túy cho U do chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô tiếp tục điều tra, xác minh có căn cứ sẽ xử lý sau.

[5]. Đối với anh Hoàng Văn M là người chở U đi mua ma túy, tuy nhiên M không biết việc U đi mua ma túy nên không có căn cứ để lý đối với anh M.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với: Chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc (01 gói màu trắng và 01 gói màu vàng) được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 (thu giữ của Vi Văn U) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,1545 gam là Heroin. Hoàn trả sau giám định là 0,1067 gam đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ kích thước 4x6cm và các gói gửi mẫu giám định đựng trong 01 bì thư, mặt trước ký hiệu 115/KL – KHHS và ghi mẫu hoàn trả, mặt sau có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông (PC09).

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, ngày 04/10/2022).

[7]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vi Văn U được miễn 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vi Văn U 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 20/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với: Chất rắn màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc (01 gói màu trắng và 01 gói màu vàng) được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 (thu giữ của Vi Văn U) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,1545gam là Heroin. Hoàn trả sau giám định là 0,1067 gam đựng trong 01 gói Zipper chỉ đỏ kích thước 4x 6cm và các gói gửi mẫu giám định đựng trong 01 bì thư, mặt trước ký hiệu 115/KL – KHHS và ghi mẫu hoàn trả, mặt sau có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông (PC09).

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, ngày 04/10/2022).

3. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, **bị cáo Vi Văn U được miễn 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.**

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lê Thị Tím

